

Số: **22/2022/QĐST-HNGĐ**

Biên Hòa, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

- Căn cứ vào các điều 32, điều 33, điều 34, điều 35 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình.

- Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 25 tháng 7 năm 2022.

Sau khi nghiên cứu yêu công nhận kết quả hòa giải thành về thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung và chia tài sản chung.

- Nguyên đơn: Bà **Hứa Thị L**, sinh năm 1987.

- Bị đơn: Ông **Triệu Minh Đ**, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Số 361/83 (số cũ 16/86, tổ 19), khu phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hứa Thị L và ông Triệu Minh Đ tự nguyện kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Tuyên Quang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 06/5/2014 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Bà L, ông Đ thuận tình ly hôn nên được Tòa án ghi nhận.

2. Về quan hệ con chung: Bà Hứa Thị L và ông Triệu Minh Đ có 01 con chung tên Triệu Đức M, sinh ngày 16/02/2015. Ly hôn, bà L và ông Đ thống nhất thỏa thuận để bà L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Minh, tạm thời ông Đ không cấp dưỡng nuôi con chung. Việc thỏa thuận này phù hợp với Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được Tòa án ghi nhận. Ông Đ được quyền đi lại thăm nom con không trực tiếp nuôi, không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hứa Thị L và ông Triệu Minh Đ thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Bà Hứa Thị L và ông Triệu Minh Đ thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là cháu Triệu Đức M, sinh ngày 16/02/2015 cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm thời ông Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Đ được quyền đi lại thăm nom con không trực tiếp nuôi, không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Hòa